TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 23-12-2024
V/v ly hôn, nuôi con

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thia.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Hữu ThAh.

2. Bà Ngô Thị OAh Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Đào TrAg - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nhẹ - Kiểm sát viên.

- Người hỗ trợ kỷ thuật tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú: Ông Kim Riêng - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Người hỗ trợ kỷ thuật tại điểm cầu thành phần trụ sở Uỷ bA nhân dân xã Lưu Nghiệp Ah: Ông Quách Trường Long - Nhân viên Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần trụ sở Ủy bA nhân dân xã Lưu Nghiệp Ah, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 272/2024/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Sơn Thị L, sinh năm 1998 (Có mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã LA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ah Thạch S, sinh năm 1992 (Có mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã LA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/8/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Sơn Thị L trình bày.

Vào năm 2016, do quen biết trước và qua tìm hiểu nên chị với Ah Thạch S tự nguyện xác lập quA hệ hôn nhân, được cha mẹ hai bên đồng ý và cho phép tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy bA nhân dân xã Lưu Nghiệp Ah. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung cha mẹ chồng tại ấp L, xã LA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh. Cuộc sống vợ chồng thời giA đầu sống rất hạnh phúc. Đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do Ah S không tôn trọng chị, không quA tâm chăm sóc vợ con, Ah S thường xuyên nhậu nhẹt cùng bạn bè, khi say sỉn về kiếm chuyện chửi bới, đánh đập chị, vì thương con nên cố gắng chịu đựng mong ngày Ah S thay đổi nhưng Ah S không thay đổi. Từ đó nên chị về nhà cha mẹ ruột, vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Đến nay chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng càng trở nên trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt nên không thể tiếp tục chung sống với nhau. Trong quá trình chung sống có 02 con chung tên Thạch Phú Q, sinh ngày 30/7/2017 do Ah S đAg nuôi dưỡng và Thạch Thị Thúy A, sinh ngày 17/7/2022 do chị đAg nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết: Về hôn nhân chị yêu cầu được ly hôn với Ah Thạch S. Về con chung đồng ý giao con chung tên Thạch Phú Q, sinh ngày 30/7/2017 cho Ah S được tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Chị không cấp dưỡng nuôi con. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị Thúy A, sinh ngày 17/7/2022. Về cấp dưỡng: Chị không yêu cầu Ah S cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn Ah Thạch S trình bày:

Ah thống nhất với lời trình bày của chị L về thời giA chung sống, con chung, tài sản chung, nợ chung và có đăng ký kết hôn. Nguyên nhân dẫn đến chị L nộp đơn ly hôn là vợ chồng thường xuyên cự cải, lúc cự cải Ah có đánh chị L, theo Ah biết chị L có người đàn ông khác, nhưng Ah không có tài L, chứng cứ gì chứng minh. Sau khi vợ chồng cự cải chị L về cha mẹ ruột sống đến nay. Trong thời giA này Ah có khuyên chị L về sống chung nhưng chị L không đồng ý và kiên quyết ly hôn. Trong quá trình chung sống có 02 con chung tên Thạch Phú Q, sinh ngày 30/7/2017 do Ah đAg nuôi dưỡng, con chung tên Thạch Thị Thúy A, sinh ngày 17/7/2022 do chị L đAg nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay Ah yêu cầu Tòa án giải quyết: Về hôn nhân Ah thống nhất ly hôn với chị Sơn Thị L. Về con chung: Ah yêu cầu được nuôi 02 người con chung tên Thạch Phú Q, sinh ngày 30/7/2017 và Thạch Thị Thúy A, sinh ngày 17/7/2022. Về cấp dưỡng: Ah không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Thạch Phú Q là con chung giữa chị L với Ah S trình bày cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống với Ah S.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Sơn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn Ah Thạch S thay đổi ý kiến là do Ah xác định còn thương vợ nên

không đồng ý ly hôn. Nguyên đơn, bị đơn không cung cấp thêm tài L, chứng cứ nào khác. Các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh phát biểu quA điểm:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích các tài L, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 53, 56. 57, 58 và 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Sơn Thị L.

Về hôn nhân: Chị Sơn Thị L được ly hôn với Ah Thạch S.

Về con chung: Giao con chung tên Thạch Phú Q, sinh ngày 30/7/2017 cho Ah Thạch S tiếp tục nuôi dưỡng. Giao con chung tên Thạch Thị Thuý A, sinh ngày 17/7/2022 cho chị Sơn Thị L nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Về nợ chung, tài sản chung: không xem xét giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Sơn Thị L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quA hệ pháp luật trAh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Sơn Thị L yêu cầu được ly hôn với Ah Thạch S và trAh chấp con chung. Bị đơn Ah Thạch S, địa chỉ ấp L, xã LA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án trAh chấp về việc "Ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Chị Sơn Thị L và Ah Thạch S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 21/10/2016 tại Ủy bA nhân dân xã Lưu Nghiệp Ah, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của chị L và Ah S do Ủy bA nhân dân xã Lưu Nghiệp Ah, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh cấp và chị L giao nộp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quA hệ hôn nhân giữa chị L và Ah S là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly hôn giữa chị L và Ah S xét thấy: Chị Sơn Thị L và Ah Thạch S thống nhất xác định

mâu thuẩn vợ chồng là do Ah S hay nhậu nhẹt không quA tâm chăm sóc vợ con, Ah S có đánh chị L nên tháng 4 năm 2024 chị L bỏ về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Vấn đề này thấy rằng, gia đình là tế bào của xã hội, hôn nhân là công cụ bảo vệ và nuôi dưỡng con người, là môi trường quA trọng để hình thành và giáo dục nhân cách con người, bảo vệ mối quA hệ hôn nhân gia đình chính là góp phần làm phát triển xã hội. Do đó, vợ chồng phải thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quA tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình để xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc. Nhưng Ah S thường xuyên sử dụng rượu bia, dẫn tới say sỉn, không quA tâm, chăm sóc vợ con, không hỗ trợ chị L nuôi dạy con cái và kể từ khi chị L bỏ về nhà mẹ ruột sống đến khi chị L nộp đơn ly hôn Ah S có khuyên để chị L quay về sống với Ah S nhưng chị L không đồng ý và kiên quyết ly hôn, đây được xem là tình trạng vợ, chồng không thương yêu, Q trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, bỏ mặc người vợ muốn sống ra sao thì sống. Qua xác minh mâu thuẫn người thân của Ah S xác định vợ chồng chị L, Ah S có mâu thuẫn cự cải nhau nên chị L về bên cha, mẹ ruột hiện nay chị L và Ah S sống ly thân.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án và cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Sơn Thị L đồng ý giao con chung tên Thạch Phú Q, sinh ngày 30/7/2017 cho Ah S nuôi dưỡng, chị L không cấp dưỡng nuôi con. Riêng con chung tên Thạch Thị Thuý A, sinh ngày 17/7/2022 chị L yêu cầu được nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu Ah S cấp dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng, con chung tên Thạch Phú Q từ nhỏ đến nay đều sống bên nhà ông, bà nội và cũng đAg học Trường gần bên nhà ông, bà nội, Ah S có nguyện vọng nuôi dưỡng, không yêu cầu chị L cấp dưỡng, ý kiến của cháu Q có nguyện vọng sống với Ah S, để tạo điều kiện học hành cũng như môi trường sống cho cháu Q nên giao cháu Q cho Ah S được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Riêng con chung tên Thạch Thị Thuý A, hiện nay chị L đAg nuôi dưỡng, chị L trình bày có đủ điều kiện nuôi và có nguyện vọng nuôi, cháu A dưới 36 tháng tuổi nên tiếp tục giao cho chị L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là đúng với quy định của pháp luật được quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Về cấp dưỡng nuôi con do chị L và Ah S không ai yêu cầu ai cấp dưỡng nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Sơn Thị L và Ah Thạch S thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Sơn Thị L và Ah Thạch S thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy quA điểm của vị Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí, lệ phí Tòa án. Chị Sơn Thị L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 53, 56. 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị L về việc yêu cầu được ly hôn với Ah Thạch S.

Về hôn nhân: Chị Sơn Thị L được ly hôn với Ah Thạch S.

Về con chung: Giao con chung tên Thạch Phú Q, sinh ngày 30/7/2017 cho Ah Thạch S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (phù hợp với nguyện vọng cháu Q). Giao con chung tên Thạch Thị Thuý A, sinh ngày 30/7/2022 cho chị Sơn Thị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Sơn Thị L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị L đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002623 ngày 14/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Chị Sơn Thị L đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị Sơn Thị L và Ah Thạch S có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- UBND xã Lưu Nghiệp Ah, huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thia